

Số: ~~1920~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa XIII phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Tờ trình số 8067/TTr-BNN-VPĐP ngày 23 tháng 9 năm 2016) và thẩm định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (văn bản số 4438/BNV-TCBC ngày 21 tháng 9 năm 2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (gọi tắt là Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương) như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương đặt tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) và trực tiếp giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý, tổ chức thực hiện và điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

b) Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Chủ trì, xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Chương trình), kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương; chuẩn bị nội dung, chương trình của hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương;

b) Chủ trì, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tham gia thực hiện Chương trình;

c) Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới;

d) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong phạm vi cả nước;

đ) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình;

e) Tổ chức công tác truyền thông và hợp tác quốc tế cho xây dựng nông thôn mới;

g) Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo Trung ương trong việc đôn đốc các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế chính sách liên quan đến quản lý, điều hành Chương trình; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện Chương trình;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

3. Tổ chức

a) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương;

b) Biên chế công chức của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương bố trí trong tổng biên chế công chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương do Ngân sách nhà nước bố trí hàng năm để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, huyện và công chức cấp xã giúp Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình ở địa phương như sau: